

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 52/2025/HS-PT

Ngày 04-9-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Đức Chiến

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Ông Chu Long Kiêm

- **Thư ký phiên toà:** Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:**
Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Dương Kim A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2025/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Lạng Sơn).

- **Bị cáo có kháng cáo:** Dương Kim A, tên gọi khác; Không có, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1990 tại huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (nay là Thôn C, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn); nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Chồng S, sinh năm 1964 và bà Triệu Tài M, sinh năm 1960; vợ: Lý Thị K, sinh năm 1995; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28-3-2025 đến nay, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Mai Xuân T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- **Nguyên đơn dân sự:** Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11-2024, Dương Kim A nảy sinh ý định chặt phá cây rừng để lấy đất trồng cây Keo phát triển kinh tế tại khu vực đồi K thuộc thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Dương Kim A gặp và trao đổi với Đặng Văn L về việc Dương Kim A muốn thuê 05 người để chặt phát rừng của Dương Kim A thỏa thuận trả công mỗi người là 250.000 đồng/ngày công còn Đặng Văn L sẽ cầm cưa máy nên được trả 400.000 đồng/ngày công được Đặng Văn L đồng ý. Đến ngày 24-11-2024, Đặng Văn L rủ thêm Triệu Thị P, Đặng Quỳ U, Đặng Quỳ S và Triệu Mùi L đến để chặt phát rừng cho Dương Kim A, khi đi Đặng Văn L, Triệu Thị P, Đặng Quỳ U, Đặng Quỳ S và Triệu Mùi L mỗi người mang theo 01 con dao phát bằng kim loại để chặt phát rừng. Dương Kim A trực tiếp chỉ vị trí cần chặt phát cho Đặng Văn L, Triệu Thị P, Đặng Quỳ U, Đặng Quỳ S và Triệu Mùi L biết để thực hiện việc chặt phát, do Đặng Văn L không có cưa máy nên Dương Kim A đã lấy 01 chiếc cưa máy của mình cho Đặng Văn L dùng để cưa hạ các cây to. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28-11-2024, khi Đặng Văn L, Triệu Thị P, Đặng Quỳ U, Đặng Quỳ S và Triệu Mùi L đang chặt phát cây rừng cho Dương Kim A thì lực lượng Kiểm lâm huyện Đ, tỉnh Lạng; Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn phối hợp cùng chính quyền địa phương phát hiện lập biên bản.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường, kiểm đếm tại hiện trường xác định: Tổng diện tích rừng bị phát trắng là 27.883 m² (2,7883 ha) thuộc các lô 2, 4, 4aa, khoảnh 17, tiểu khu 487 thuộc thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; số cây thân gỗ bị chặt hạ là 712 cây, tổng khối lượng đo đếm được là 94,18m³.

Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực lâm nghiệp số 02-2024/KL/GĐCN ngày 09/01/2025 do giám định viên Triệu Lương H - người giám định tư pháp theo lĩnh vực lâm nghiệp, công tác tại Hạt Kiểm lâm thành phố L, Chi cục Kiểm lâm Lạng Sơn, thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Tổng diện tích rừng bị chặt phá là 27.883 m² (2,7883 ha). Diện tích rừng bị chặt phá tại các lô 2, 4, 4aa thuộc khoảnh 17, tiểu khu 487, Bản đồ hiện trạng rừng năm 2023 xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; loại rừng thuộc quy hoạch rừng sản xuất là rừng trồng (ký hiệu RTG), nhưng thực tế kết quả giám định tại hiện trường trạng thái rừng thuộc quy hoạch rừng sản xuất là rừng tự nhiên. Khối lượng gỗ bị chặt phá trên diện tích 27.883 m² (2,7883 ha) là 94,18m³, tương đương với khối lượng gỗ trung bình là 34 m³/ha. Loài cây chủ yếu là Sau sau, Thành ngạnh và các loài cây thuộc nhóm gỗ thông thường (ký hiệu là SP), **toàn bộ diện tích trên là rừng tự nhiên nghèo kiệt.**

Tại Công văn số 05/CN/VPDDKĐĐ ngày 14/01/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ về cung cấp thông tin thửa đất xác định: Vị trí vụ việc phá rừng xảy ra tại các lô 2, 4, 4aa khoảnh 17, tiểu khu 487, bản đồ hiện trạng rừng xã Đ năm 2023 với bản đồ đất Lâm nghiệp (bản đồ đo đạc năm 2008) xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn thuộc một phần thửa đất số 602, tờ bản đồ số 04, trên bản đồ thể hiện loại đất: Đất rừng sản xuất, quy chủ do UBND xã Đ quản

lý. Hiện tại thửa đất này chưa giao, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân hay tổ chức nào.

Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND huyện Đ kết luận: Giá trị của 94,18 m³ gỗ tròn thuộc loại gỗ thông thường đường kính từ 08 cm đến 60 cm có giá trị là **28.254.000 đồng** (Hai mươi tám triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2025/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Lạng Sơn) đã tuyên bố bị cáo Dương Kim A phạm tội Hủy hoại rừng.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Kim A phạm tội Hủy hoại rừng.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Kim A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 28 tháng 3 năm 2025.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại về tài sản: Bị cáo Dương Kim A phải bồi thường thiệt hại cho Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lạng Sơn) tổng số tiền là 28.254.000 đồng (hai mươi tám triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn đồng). Xác nhận bị cáo Dương Kim A đã nộp 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0002858 ngày 28/5/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Dương Kim A còn phải bồi thường tiếp số tiền 13.254.000 (mười ba triệu hai trăm năm mươi tư nghìn đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên việc xử lý vật chứng, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng khác.

Trong hạn luật định, bị cáo Dương Kim A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Kim A bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Hủy hoại rừng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Dương Kim A đã xuất trình thêm 01 phiếu thu ủng hộ số tiền 1.000.000 đồng quỹ xóa nhà tạm, nhà dột nát; 01 đơn xin cho bị cáo Dương Kim A hưởng án treo trình bày hoàn cảnh có xác nhận của chính quyền địa phương mang tên Lý Thị K là vợ bị cáo; 01 biên lai nộp số tiền 13.254.000

đồng; 01 bản sao Huân chương kháng chiến hạng nhì mang tên Dương Dí V nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do bị cáo có tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Dương Kim A, cụ thể: Xử phạt bị cáo Dương Kim A 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Dương Kim A: Nhất trí với bản luận tội đối với bị cáo Dương Kim A của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo đối với bị cáo Dương Kim A

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Kim A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Kim A về tội Huỷ hoại rừng là đúng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 243 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Dương Kim A, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo. Mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Dương Kim A là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Dương Kim A cung cấp thêm tài liệu thể hiện 01 phiếu thu ủng hộ số tiền 1.000.000 đồng quỹ xóa nhà tạm, nhà dột nát; 01 đơn xin cho bị cáo Dương Kim A hưởng án treo trình bày hoàn cảnh có xác nhận của chính quyền địa phương mang tên Lý Thị K; 01 biên lai nộp số tiền 13.254.000 đồng là số tiền bị cáo tiếp tục phải bồi thường; 01 bản sao Huân chương kháng chiến hạng nhì mang tên Dương Dí Vàng là ông nội của bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo không biết là đất rừng sản xuất do Ủy ban nhân dân xã Đ quản lý mà chỉ suy nghĩ chủ quan cho là khu rừng đó trước kia gia đình vẫn hay canh tác nên đã thuê người phát cây để thực hiện ý định lấy đất trồng cây Keo phát triển kinh tế.

[4] Trên cơ sở đánh giá về nhân thân, điều kiện phạm tội, mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Dương Kim A. Xét thấy, cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022

của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Kim A, sửa Bản án sơ thẩm giảm mức hình phạt tù và cho hưởng án treo. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Kim A đã nộp đủ số tiền 13.254.000 đồng còn phải bồi thường cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lạng Sơn theo Biên lai thu tiền số 0000171 ngày 28-8-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn; người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

[7] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357, khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo Dương Kim A; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2025/HS-ST ngày 19-6-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Lạng Sơn) đối với phần hình phạt tù của bị cáo Dương Kim A, cụ thể như sau:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Kim A 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 04-9-2025.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Dương Kim A đã nộp đủ số tiền 13.254.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000171 ngày 28-8-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Kim A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- Viện phúc thẩm VKSND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- PC10 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND Khu vực 5 - Lạng Sơn;
- VKSND Khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến